

Số: 2101/QyĐ-ĐHSG

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 8 năm 2024

**QUY ĐỊNH**  
**Về việc tổ chức dạy học các học phần tiếng Anh không chuyên**  
**áp dụng cho các khóa tuyển sinh từ năm 2024 trở đi**

Căn cứ các Chương trình đào tạo đại học chính quy của Trường Đại học Sài Gòn chu kỳ 2024 - 2028, nhà trường ban hành quy định tổ chức dạy học các học phần tiếng Anh không chuyên áp dụng cho các khóa tuyển sinh từ năm 2024 trở đi, cụ thể như sau:

**Điều 1. Đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, thẩm quyền trong việc tổ chức dạy học các học phần tiếng Anh không chuyên áp dụng cho các khóa tuyển sinh từ năm 2024 trở đi.

2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên học các học phần tiếng Anh không chuyên áp dụng cho các khóa tuyển sinh từ năm 2024 trở đi, các Phòng, Ban, Khoa, Trung tâm có liên quan.

**Điều 2. Quy định về miễn học và quy đổi thành điểm học tập các học phần**

Miễn học và quy đổi thành điểm học tập các học phần Tiếng Anh 1, 2, 3 đối với SV có chứng chỉ tiếng Anh còn trong thời hạn sử dụng theo bảng dưới đây:

TT	Điểm chứng chỉ tiếng Anh	Điểm học tập được quy đổi		
		Tiếng Anh 1	Tiếng Anh 2	Tiếng Anh 3
1.	<ul style="list-style-type: none"><li>- IELTS = 4.0 do IDP Education hoặc British Council tổ chức.</li><li>- TOEIC 4 kỹ năng: Nghe và Đọc từ 450 - 500; Nói: từ 91 - 100; Viết: từ 91 - 100 do ETS cấp.</li><li>- TOEFL iBT từ 30 - 35 do ETS cấp.</li><li>- TOEFL ITP từ 450 - 475 do ETS cấp.</li><li>- Linguaskill: từ 140 - 149 do Cambridge cấp.</li><li>- VSTEP = 4.0 do các trường được Bộ GD-ĐT công nhận cấp.</li><li>- PET: từ 140 - 152 do Cambridge cấp.</li><li>- Aptis ESOL (General): từ 102 - 130 do Hội đồng Anh cấp.</li></ul>	8	8	8

	- Aptis ESOL (Advanced): từ 79 - 109 do Hội đồng Anh cấp.			
2.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- IELTS = 4.5 do IDP Education hoặc British Council tổ chức.</li> <li>- TOEIC 4 kỹ năng: Nghe và Đọc: từ 501 - 549; Nói: từ 101 - 119; Viết: từ 101 - 119 do ETS cấp.</li> <li>- TOEFL iBT từ 36 - 44 do ETS cấp.</li> <li>- TOEFL ITP từ 476 - 498 do ETS cấp.</li> <li>- Linguaskill: từ 150 - 158 do Cambridge cấp.</li> <li>- VSTEP: từ 4.5 - 5.0 do các trường được Bộ GD-ĐT công nhận cấp.</li> <li>- PET: từ 153 - 159 do Cambridge cấp.</li> <li>- Aptis ESOL (General): từ 131 - 152 do Hội đồng Anh cấp.</li> </ul>	9	9	9
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Aptis ESOL (Advanced): từ 110 - 125 do Hội đồng Anh cấp.</li> </ul>			
3.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- IELTS <math>\geq</math> 5.0 do IDP Education hoặc British Council tổ chức.</li> <li>- TOEIC 4 kỹ năng: Nghe và Đọc <math>\geq</math> 550; Nói <math>\geq</math> 120; Viết <math>\geq</math> 120 do ETS cấp.</li> <li>- TOEFL iBT <math>\geq</math> 45 do ETS cấp.</li> <li>- TOEFL ITP <math>\geq</math> 499 do ETS cấp.</li> <li>- Linguaskill <math>\geq</math> 159 do Cambridge cấp.</li> <li>- VSTEP <math>\geq</math> 5.5 do các trường được Bộ GD-ĐT công nhận cấp.</li> <li>- PET <math>\geq</math> 160 do Cambridge cấp.</li> <li>- Aptis ESOL (General) <math>\geq</math> 153 do Hội đồng Anh cấp.</li> <li>- Aptis ESOL (Advanced) <math>\geq</math> 126 do Hội đồng Anh cấp.</li> </ul>	10	10	10

Lưu ý: Các chứng chỉ tiếng Anh dùng để quy đổi phải được cấp trong thời gian không quá 02 năm tính đến ngày nộp hồ sơ và do các đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận cấp.

Để được miễn học, miễn thi và quy đổi thành điểm học tập các học phần theo quy định này, SV phải nộp Hồ sơ gồm Đơn xin quy đổi kết quả học tập, Bản sao hợp lệ chứng



chỉ còn thời hạn (có kèm bản gốc để đối chiếu) về Phòng Đào tạo vào các mốc thời gian quy định sau:

+ Trước thời điểm bắt đầu học kỳ 2 của năm thứ nhất tối thiểu 10 ngày: SV nộp chứng chỉ hợp lệ thi được quy đổi kết quả học tập học phần Tiếng Anh 1, 2 và 3.

+ Trước thời điểm bắt đầu học kỳ 1 của năm thứ hai tối thiểu 10 ngày: SV nộp chứng chỉ hợp lệ và phải Đạt học phần Tiếng Anh 1 thì được quy đổi kết quả học tập học phần Tiếng Anh 2 và 3.

+ Trước thời điểm bắt đầu học kỳ 1 của năm thứ ba tối thiểu 10 ngày: SV nộp chứng chỉ hợp lệ và phải Đạt học phần tiếng Anh 1, 2 thì được quy đổi kết quả học tập học phần Tiếng Anh 3.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Phòng Đào tạo**

Phối hợp với các đơn vị liên quan áp dụng quy định này trong tổ chức dạy học, thi và kiểm tra đánh giá các học phần Tiếng Anh 1, 2, 3 và thu nhận chứng chỉ quy đổi điểm học tập theo biên chế năm học của Nhà trường.

#### **2. Khoa Ngoại ngữ**


Xây dựng chương trình đào tạo, phụ trách giảng dạy và kiểm tra đánh giá.

Phân công giảng viên giảng dạy theo đúng kế hoạch giảng dạy.

#### **3. Các đơn vị trong trường**

Triển khai quy định và thông tin các nội dung công việc có liên quan.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quy định này áp dụng thay thế Quy định số 2626/QyĐ-ĐHSG ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Trường Đại học Sài Gòn đối với các khóa tuyển sinh từ năm 2024 trở đi và có hiệu lực kể từ ngày ký./. 

#### **Nơi nhận:**

- Các đơn vị;
- Lưu: VP, NN, TTKT, KC (5).

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS. Lê Minh Triết**

